

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2023/HSPT
Ngày 06/02/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Huy Cương.

Các Thẩm phán: Ông Trần Đức Hiếu; Ông Nguyễn Thanh Nhã.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thơm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 06/02/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 929/2022/TL.HSPT ngày 21/11/2022 đối với bị cáo Lê Hồng Q do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 92/2022/HS-ST ngày 21/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

- Bị cáo có kháng cáo được triệu tập đến phiên tòa:

Lê Hồng Q, sinh năm 1982 tại thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn KT, xã KQ, huyện Th.T, thành phố H; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Lê Bá Ng và bà Nguyễn Thị T; Vợ tên là Tạ Thị T2, có 03 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2018; Danh chỉ bản số 000000144, lập ngày 12/4/2022 tại Công an huyện ĐP, thành phố H; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại; Có mặt.

- Trong vụ án có các bị hại, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo; Viện kiểm sát không kháng nghị bản án sơ thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, bản án sơ thẩm và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Nguyễn Thị Th, anh Uông Tuấn C cùng Lê Hồng Q làm dọn dẹp, tháo dỡ trên tầng 3 tại nhà số 155, phố TS, thị trấn P, huyện ĐP, thành phố H cho anh Nguyễn Đình M (anh M thuê nhà của chị Bùi Thanh T làm kinh doanh) để chia nhau tiền công. Q cùng chị Th đến tầng 3 địa chỉ trên để khảo sát đồ đạc cần tháo dỡ. Sau đó, Q tự chuẩn bị máy hàn, máy cắt (loại máy cắt cầm tay) của mình để phục vụ cho việc cắt những thanh kim loại trên tầng 3 từ ngày 22/7/2020. Quá trình dọn dẹp, Q là người dùng máy cắt cầm tay cắt ngắn những

thanh kim loại còn Th, C dọn dẹp các bông cách nhiệt, gỗ ép cùng thanh kim loại đã cắt ngắn để vận chuyển xuống tầng 1. Đến khoảng 16h30' ngày 25/7/2020, Q tiếp tục dùng máy cắt cầm tay để cắt kim loại nhưng quá trình cắt không dùng các biện pháp chụp, chắn các tàn lửa bắn ra xung quanh nên tia lửa bắt vào bông cách nhiệt bốc cháy. Lúc này, chị Th, anh C và Q cùng nhau dập đám cháy nhưng do ngọn lửa bốc cháy mạnh, không dập được nên cả ba chạy ra ngoài. Đám cháy bùng to làm tầng 3 của tòa nhà bị hỏng lan can cầu thang, mái tôn, ô kính khung nhôm, mái tôn và một số tài sản khác. Sau đó, đám lửa lan xuống tầng 2 và tầng 1 của tòa nhà nơi cửa hàng FPT thuộc Công ty cổ phần bán lẻ kỹ thuật FPT (gọi tắt là công ty FPT) đang kinh doanh đồ điện tử, máy tính xách tay, điện thoại...gây hư hỏng hệ thống biển quảng cáo, đèn, nhựa alu. Đến 19h cùng ngày, lực lượng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ Công an huyện ĐP dập tắt được đám cháy.

Quá trình điều tra, Công an huyện ĐP thu giữ: Các đoạn dây điện bị cháy; 01 máy hàn; 01 máy cắt; Các thanh kim loại bị cắt; Các que hàn và các sản phẩm cháy.

Tại bản kết luận giám định số 5117/C09-P2 ngày 07/9/2020 của Viện khoa học hình sự kết luận: Điểm xuất phát cháy nằm ở khu vực cách tường Tây Nam khoảng 5,5m, cách tường Đông Nam khoảng 3m, trên tầng 3 bên trong nhà số 155, phố TS, thị trấn P, huyện ĐP, thành phố H. Nguyên nhân cháy: Do quá trình cắt kim loại bằng máy cắt cầm tay sinh ra tàn lửa bắt cháy vào bông cách nhiệt, sau đó cháy lan ra xung quanh gây ra vụ cháy nói trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 71/KL-HĐ ngày 16/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện ĐP, kết luận: 01 bức tường cao 3m, dài 2,2m, rộng 10cm (hư hỏng hoàn toàn), xây dựng năm 2017, có giá trị thiệt hại là 1.944.000đ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 89/KL-HĐĐGTS ngày 28/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện ĐP, kết luận:

+ Tài sản thiệt hại của chị Bùi Thanh T gồm: Lan can cầu thang bằng kim loại, ô kính khung nhôm, mái tôn, tấm kim loại dày 0,2cm, cột kim loại cao 3,5cm, tổng giá trị là 145.085.772đ.

+ Tài sản thiệt hại của cửa hàng FPT gồm: Tấm nhựa Alu, hệ thống biển quảng cáo, đèn quảng cáo, tấm nhựa Alu chân cột góc đường 32 tổng giá trị 78.960.781đ.

+ Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại của chị T và cửa hàng FPT là: 224.046.553đ, cộng với thuế GTGT 10% là 22.404.655đ. Tổng cộng là 246.451.208đ, làm tròn là 246.451.000 đồng.

Như vậy Chị Bùi Thanh T bị thiệt hại là: 161.538.141đ; Cửa hàng FPT bị thiệt hại: 86.856.859đ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 92/2022/HS-ST ngày 21/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội đã quyết định:

Căn cứ: điểm d khoản 1 Điều 313; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lê Hồng Q 16 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự của bị cáo đối với Công ty cổ phần bảo hiểm Liên Việt; Lãi suất chậm trả; Án phí; Quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại, nguyên đơn dân sự và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

Sau khi xét xử sơ thẩm: Ngày 23/9/2022, Lê Hồng Q gửi đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo giữ nguyên kháng cáo; Không có ý kiến về tội danh, luật cấp sơ thẩm xét xử; Khai báo thành khẩn hành vi phạm tội như tại Cơ quan điều tra và xin được hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Đề nghị giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo; Sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù và cho hưởng án treo. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của Lê Hồng Q nộp trong thời hạn luật định nên được giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Lê Hồng Q dọn nhà thuê cho anh Nguyễn Đình M tại số 155 phố TS, thị trấn P, huyện ĐP, thành phố H. Ngày 25/7/2020 Q dùng máy hàn, cắt (dụng cụ điện cầm tay) cắt kim loại tại tầng 3. Do không chụp, chắn các tia lửa phát ra từ việc sử dụng máy cắt cầm tay nên tia lửa của máy cắt bắt cháy vào bông cách nhiệt gần đó, dẫn đến cháy từ tầng 3 xuống tầng 1 của tòa nhà gây thiệt hại về tài sản của chị Bùi Thanh T trị giá 161.538.141đ và thiệt hại về tài sản của Công ty cổ phần bán lẻ kỹ thuật FPT trị giá 86.856.859đ. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 248.395.000đ.

Với hành vi nêu trên của Lê Hồng Q đã xâm phạm an toàn công cộng mà cụ thể là an toàn cháy, nổ từ việc vi phạm các quy định của Nhà nước về phòng cháy, chữa cháy. Do vậy, cấp sơ thẩm xét xử Lê Hồng Q về tội “Vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy” theo điểm d khoản 1 Điều 313 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng quy định.

Xét yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo:

Đánh giá các căn cứ quyết định hình phạt thấy:

- Nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự;
- Về việc bồi thường thiệt hại:
- + Đối với Công ty cổ phần bán lẻ kỹ thuật FPT:

Tại phiên tòa sơ thẩm, Công ty FPT yêu cầu bị cáo bồi thường 168.080.487đ. Bị cáo đã trả cho Công ty FPT 10.000.000đ; Công ty bảo hiểm Liên Việt (đơn vị bảo hiểm cho Công ty FPT) đã trả cho Công ty FPT 158.080.487đ và các bên thống nhất bị cáo không phải trả tiền bồi thường cho Công ty FPT nữa mà trả cho Công ty bảo hiểm Liên Việt 60.000.000đ. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã nộp 5.000.000đ tại Cơ quan thi hành án để trả cho Công ty bảo hiểm Liên Việt và đại diện Công ty FPT có văn bản xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

+ Đối với thiệt hại của chị Bùi Thanh T thì chị T không yêu cầu bị cáo bồi thường và có đơn xin giảm hình phạt cho bị cáo.

- Tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn; Ăn năn hối cải; Gia đình có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính, bố đẻ tham gia kháng chiến bị nhiễm chất độc màu da cam; Đã nộp toàn bộ tiền án phí hình sự và dân sự sơ thẩm tại Cơ quan thi hành án.

Thấy rằng bị cáo là người lao động, trong quá trình làm việc chủ quan, nhận thức pháp luật còn hạn chế, lần đầu phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo mà cho được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của Chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Mở lượng khoan hồng của pháp luật cho bị cáo hưởng án treo.

Bởi nhận định trên, chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Lê Hồng Q; Sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù và cho hưởng án treo.

[3] Về án phí: Lê Hồng Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Xác nhận Lê Hồng Q đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội: Số tiền 3.200.000đ (ba triệu hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo Biên lai thu tiền số AA/2020/0002913 ngày 06/02/2023 và số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) trả cho Công ty bảo hiểm Liên Việt theo Biên lai số AA/2020/0002914 ngày 06/02/2023.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

I. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Hồng Q; Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 92/2022/HS-ST ngày 21/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội; Giữ nguyên mức hình phạt tù và cho hưởng án treo.

Áp dụng: điểm d khoản 1 Điều 313; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Lê Hồng Q 16 (mười sáu) tháng tù** về tội “Vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy”, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **32 (ba mươi hai) tháng**, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Lê Hồng Q về Ủy ban nhân dân xã KQ, huyện Th.T, thành phố H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

II. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Lê Hồng Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

III. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

IV. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 06/02/2023.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND TP Hà Nội;
- Tòa án ND huyện Đan Phượng;
- Viện kiểm sát ND huyện Đan Phượng;
- Công an huyện Đan Phượng;
- Chi cục THA DS huyện Đan Phượng;
- Bị cáo Lê Hồng Q;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phan Huy Cường

(Đã ký)

